BÀI 35. VAI TRÒ, CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ ĐẶC ĐIỂM NGÀNH DỊCH VỤ

Bài 1. Nối các ý cột A với cột B để thấy cơ cấu của ngành dịch vụ

Cột A	Cột B
	1. Giao thông vận tải, thông tin liên lạc
I. Dịch vụ kinh doanh	2. Thương mại, tài chính, KD bất động sản
	3. Du lịch
II. Dịch vụ tiêu dùng	4. Y tế, giáo dục
	5. Văn phòng công chứng, luật sư
	6. Siêu thị, trung tâm thương mại
III. Dịch vụ công	7. Hoạt động đoàn thể
	8. Cơ quan hành chính nhà nước (UBND...)

Bài 2. Kéo thả các cụm từ vào ô trống để hoàn thành sơ đồ các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố dịch vụ

Nhân tố	ẢNH HƯỞNG
– Trình độ phát triển kinh tế – Năng suất lao động xã hội	
– Quy mô, cơ cấu dân số	
– Phân bố dân cư và mạng lưới quần cư	
– Truyền thống văn hoá, phong tục tập quán	
– Mức sống và thu nhập thực tế	
– Tài nguyên thiên nhiên – Di sản văn hoá, lịch sử – Cơ sở hạ tầng du lịch	

– Đầu tư bổ sung lao động cho ngành dịch vụ

– Nhịp độ phát triển và cơ cấu ngành dịch vụ

– Mạng lưới ngành dịch vụ

– Hình thức tổ chức mạng lưới ngành dịch vụ

– Sức mua, nhu cầu dịch vụ

– Sự phát triển và phân bố ngành dịch vụ du lịch

LIVEWORKSHEETS

Bài 4. Chọn 1 đáp án đúng nhất trong các câu sau

Câu 1. Hoạt động nào sau đây thuộc dịch vụ sản xuất?

A. Thương nghiệp, y tế.

B. Giáo dục, y tế.

C. Tài chính, tín dụng.

D. Giáo dục, bảo hiểm.

Câu 2. Các hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, dịch vụ nghề nghiệp thuộc về nhóm ngành nào?

A. Dịch vụ công. B. Dịch vụ tiêu dùng.

C. Dịch vụ kinh doanh. D. Dịch vụ cá nhân.

Câu 3. Dịch vụ tiêu dùng bao gồm

A. giao thông vận tải, thông tin liên lạc. B. các dịch vụ hành chính công.

C. tài chính, bảo hiểm. D. bán buôn, bán lẻ, du lịch, y tế, giáo dụ, thể thao.

Câu 4. Ý nào dưới đây **không** thuộc vai trò của các ngành dịch vụ?

A. Thúc đẩy sự phát triển của các ngành sản xuất vật chất.

B. Sử dụng tốt hơn nguồn lao động, tạo thêm việc làm.

C. Tạo ra một khối lượng của cải lớn cho xã hội.

D. Khai thác tốt hơn tài nguyên du lịch

Câu 5. Nhân tố ảnh hưởng tới sức mua, nhu cầu dịch vụlà

A. quy mô, cơ cấu dân số. B. mức sống và thu nhập thực tế

C. phân bố dân cư và mạng lưới quần cư. D. truyền thống văn hóa, phong tục tập quán.

Câu 6. Trình độ phát triển kinh tế, năng suất lao động xã hội ảnh hưởngđến

A. sự phân bố các mạng lưới dịch vụ..

B. nhịp điệu phát triển và cơ cấu ngành dịch vụ.

C. đầu tư bổ sung lao động cho ngành dịch vụ.

D. sức mua và nhu cầu dịch vụ.

Câu 7. Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến hình thức tổ chức mạng lưới ngành dịch vụ?

A. Truyền thống văn hóa, phong tục tập quán. B. Di tích lịch sử văn hóa.

C. Quy mô, cơ cấu dân số. D. Mức sống và thu nhập của người dân.

Câu 8. Các ngành dịch vụ chiếm tỉ trọng

A. cao trong cơ cấu GDP của tất cả các nước trên thế giới.

B. cao nhất trong cơ cấu GDP của các nước phát triển.

C. thấp nhất trong cơ cấu GDP của các nước đang phát triển.

D. cao nhất trong cơ cấu GDP của các nước đang phát triển.

Câu 9. Nhận định nào sau đây **không đúng** với sự phân bố các ngành dịch vụ trên thế giới:

A. Ở các nước đang phát triển, tỉ trọng của dịch vụ chỉ thường dưới 50%.

B. Các thành phố lớn đồng thời là các trung tâm dich vụ lớn.

C. Ở các nước phát triển, dịch vụ chiếm tỉ trọng trong khoảng trên 80%.

D. Châu Phi có tỉ trọng các ngành dịch vụ trong cơ cấu GDP thấp nhất thế giới.

Câu 10. Các trung tâm lớn nhất thế giới về cung cấp các loại dịch vụ là

A. New York, London, Tokyo. B. New York, London, Paris.

C. Oasinton, London, Tokyo. D. Singapore, New York, London.

LIVEWORKSHEETS